

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV
Số: 1890 /V.NSCP-KĐV

V/v mời khảo sát giá cung cấp
vật tư sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống điều hoà
thiết bị vận tải và máy khai thác
Mỏ than Nông Sơn đợt 1.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 08 năm 2026

THƯ MỜI KHẢO SÁT GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá của một số vật tư, hàng hóa nhằm phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV kính mời Các nhà cung cấp có quan tâm tham gia khảo sát và báo giá vật tư, hàng hóa, với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về vật tư, hàng hóa.

1. Thông tin về vật tư, hàng hóa cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống điều hoà thiết bị vận tải và máy khai thác Mỏ than Nông Sơn.

- Chi tiết yêu cầu về vật tư, hàng hóa như sau:

STT	Tên thiết bị	Vật tư	Quy cách, danh điểm	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Máy xúc CAT349-D	Quạt giàn nóng	CAT349-D	Cái	1	
		Gas	CAT349-D	Kg	3	
		Quạt giàn lạnh	CAT349-D	Cái	1	
		Van ngắt	CAT349-D	Cái	1	
		Dàn nóng	CAT349-D	Bộ	1	
		Đầu nén	CAT349-D	Cái	1	
		Ống gas	CAT349-D	Mét	4	
2	Xúc lật Kawasaki NMNĐ	Gas	Kawasaki	Kg	3	
		Quạt gió	Kawasaki	Cái	1	
		Rơ le ngắt	Kawasaki	Cái	1	
		Van ngắt	Kawasaki	Cái	1	
3	Máy khoan Furukawa	Dàn lạnh	Furukawa	Bộ	1	
		Gas	Furukawa	Kg	3	
		Van lạnh	Furukawa	Cái	1	
		Van ngắt	Furukawa	Cái	1	
4	Máy gạt T180C NMNĐ	Gas	T180C	Kg	3	
		Van lạnh	T180C	Cái	1	
		Dây curoa	T180C	Sợi	1	
5	Máy gạt SD22	Đầu nén	SD22	Cái	1	
		Lọc Gas	SD22	Cái	1	
		Van ngắt	SD22	Cái	1	
		Gas	SD22	Kg	3	
		Rơ le điện	SD22	Cái	1	
		Nụ bảo gas	SD22	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Vật tư	Quy cách, danh điểm	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
6	Xe Faw CA3256 92C-031.08	Van lạnh	Faw CA3256	Cái	1	
		Gas	Faw CA3256	Kg	3	
		Nước xúc giàn	Faw CA3256	Bình	1	
7	Xe Howo 380 92C-178.80	Dàn lạnh	Howo 380	Bộ	1	
		Quạt Dàn lạnh	Howo 380	Cái	1	
		Đầu nén	Howo 380	Cái	1	
		Van lạnh	Howo 380	Cái	1	
		Gas	Howo 380	Kg	3	
8	Xe Howo 380 92C-177.97	Đầu nén	Howo 380	Cái	1	
		Gas	Howo 380	Kg	3	
9	Xe Howo 380 92C-191.70	Dàn lạnh	Howo 380	Bộ	1	
		Van lạnh	Howo 380	Cái	1	
		Gas	Howo 380	Kg	3	
		Rơ le ngắt	Howo 380	Cái	1	
10	Xe Howo 380 92C-191.45	Van ngắt	Howo 380	Cái	1	
11	Xe Howo 371 92C-062.50	Gas	Howo 371	Kg	3	
		Dầu xúc	Howo 371	Bình	1	
		Van lạnh	Howo 371	Cái	1	
12	Xe Howo 371 92C-121.70	Van lạnh	Howo 371	Cái	1	
		Dàn lạnh	Howo 371	Bộ	1	
		Gas	Howo 371	Kg	3	
13	Xe Howo 371 92C-121.02	Dàn nóng	Howo 371	Bộ	1	
		Gas	Howo 371	Kg	3	
		Hộp điều khiển quạt gió	Howo 371	Hộp	1	
14	Xe Howo 371 92C-058.04	Ống ga	Howo 371	Mét	1	
		Van ngắt	Howo 371	Cái	1	
		Gas	Howo 371	Kg	3	

2. Nội dung bản chào giá:

a. Yêu cầu về thương mại

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

- Địa điểm giao hàng: kho vật tư, Công ty cổ phần Than – Điện Nông Sơn – TKV, thôn Trung Thượng, xã Nông Sơn, TP. Đà Nẵng

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 60 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu.

- Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 45 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 90 ngày sau khi bên B bàn giao đầy đủ hàng hóa, đạt yêu cầu kỹ thuật và có đủ chứng từ thanh toán cho bên A;

b. Yêu cầu về hàng hóa

- Hàng hóa phải mới 100% chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Hàng hóa, vật tư được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng.

+ Với các mục hàng nhập khẩu: Cấp CO, CQ/ hoặc các văn bản giá trị tương đương (CO: Giấy Chứng nhận xuất xứ do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho đơn vị nhập khẩu tại Việt Nam; CQ: Giấy chứng nhận chất lượng;

Ghi chú: CQ: Giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất hoặc các văn bản có giá trị tương đương. CO: giấy chứng nhận xuất xứ, CO do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, mà trên đó thể hiện đơn vị nhập khẩu là doanh nghiệp, hộ kinh doanh... hợp pháp tại Việt Nam. Bên B cấp bản công chứng dịch thuật tiếng Việt CO, CQ nếu các chứng từ trên không được viết bằng tiếng Việt. Trong trường hợp số lượng và mục hàng trên CO, CQ trùng với số lượng của gói thầu thì phải cung cấp bản gốc CO, CQ kèm theo).

+ Với các mục hàng xuất xứ Việt Nam: Cấp Cam kết nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa. Riêng các mục hàng có giá trị sau thuế từ 50 triệu đồng/ đơn giá từ 10 triệu đồng trở lên yêu cầu cấp CQ của nhà sản xuất.

- Nhà cung cấp chào giá cho từng phần hoặc toàn bộ hàng hóa theo thư mời.

- Nhà cung cấp có thể chào giá theo mã yêu cầu hoặc hàng tương đương (đính kèm tài liệu kỹ thuật hàng tương đương, Văn bản xác nhận tương đương của hãng sản xuất,...).

Trường hợp nhà thầu đề xuất hàng tương đương thì nhà thầu phải cung cấp tài liệu bao gồm:

+ Catalogue/tài liệu kỹ thuật hoặc các tài liệu tương đương khác của hàng hóa do nhà thầu đề xuất. Catalogue/tài liệu kỹ thuật phải có đầy đủ thông tin về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa;

+ Bảng so sánh thông số kỹ thuật.

(Trường hợp nhà thầu không cung cấp các tài liệu theo quy định (hoặc không bổ sung được theo yêu cầu của bên mời chào giá hoặc cung cấp các tài liệu không được viết bằng tiếng Việt mà không gửi kèm dịch thuật sang tiếng Việt thì hàng hóa tương đương do nhà thầu đề xuất được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật).

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá:

1. Hình thức chào giá:

- Bản báo giá và biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ:

+ Văn thư công ty hoặc Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Trung Thượng, Xã Nông Sơn, Thành phố Đà Nẵng; Điện thoại: 02363. 656 900 (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị)

+ Hoặc Nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ email: Nongson@vinacominpowers.vn và phongkhnongson@gmail.com (Ghi chú: Đối với các đơn vị gửi báo giá qua email vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên)

2. Thời gian nhận bản chào giá:

- Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Trung Thượng, Xã Nông Sơn, Thành phố Đà Nẵng, trước 09 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2026 (trong giờ làm việc hành chính).

3. Mở bản chào giá:

- Các bản chào giá sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Trung Thượng, Xã Nông Sơn, Thành phố Đà Nẵng, vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 14 tháng 08 năm 2026.

- Bên mời chào giá mời các NCC đã nộp bản chào giá chứng kiến và xác nhận việc mở các bản chào giá, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở bản chào giá vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong TMCĐ mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các NCC này.

- Các thông tin về nội dung chủ yếu của bản chào giá của các nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của bản chào giá ... sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KĐV, BQT(3).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Dũng

